ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG PHÙ LIỄN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:309 /KH - UBND	*Phù Liễn, ngày 20 tháng 8 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chế độ quà tặng của thành phố hằng năm đối với các đối tượng chính sách xã hội và chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn phường Phù Liễn

Căn cứ Nghị quyết số 07/2026/NQ - HĐND ngày 23/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chế độ tặng quà của thành phố hằng năm đối với người có công với cách mạng, các đối tượng chính sách xã hội và chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi;

Thực hiện Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 14/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND ngày 23/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố; Kế hoạch số 249/KH-SYT ngày 31/7/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện chế độ quà tặng của thành phố hằng năm đối với các đối tượng chính sách xã hội và chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi;

Ủy ban nhân dân phường Phù Liễn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung, ý nghĩa của Nghị quyết số 07/2026/NQ - HĐND, Kế hoạch số 260/KH - UBND và Kế hoạch số 249/KH - SYT đến cán bộ, công chức, các tổ dân phố, tổ chức đoàn thể và Nhân dân trên địa bàn phường.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ quà tặng hằng năm của thành phố đối với người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người khuyết tật là thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; góp phần bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các đối tượng.

- Nâng cao trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố và các tổ chức có liên quan trong rà soát, lập danh sách, dự toán, phê duyệt, tổ chức chi trả và kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát, thống kê, lập và phê duyệt danh sách phải bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch, đúng đối tượng, đúng chế độ, đúng thời điểm; không bỏ sót, không trùng lặp, không chi sai hoặc thực hiện không đầy đủ chính sách.

- Phân công rõ trách nhiệm; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Công an phường, các tổ dân phố và các tổ chức liên quan.

- Tăng cường tự kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi sai phạm, trục lợi chính sách. Hồ sơ, danh sách, chứng từ phải được quản lý, lưu trữ theo quy định.

- Khuyến khích huy động, lồng ghép nguồn lực xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác để chăm lo tốt hơn cho các đối tượng, bảo đảm tự nguyện, công khai và đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 07/2026/NQ - HĐND ngày 23/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố; Kế hoạch số 260/KH - UBND ngày 14/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố; Kế hoạch số 249/KH -SYT ngày 31/7/ 2026 của Sở Y tế tới toàn thể công chức, viên chức, và Nhân dân tại địa phương.

2. Chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi

2.1. Đối tượng

Người cao tuổi là công dân Việt Nam đang thường trú trên địa bàn phường Phù Liễn, ở tuổi 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và từ 101 tuổi trở lên theo quy định của Luật người cao tuổi.

2.2. Mức quà tặng và hỗ trợ

- Người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85: 900.000 đồng/người, bằng tiền.
- Người cao tuổi ở tuổi 90: 1.200.000 đồng/người, bằng tiền.
- Người cao tuổi ở tuổi 95: 1.500.000 đồng/người, bằng tiền.
- Người cao tuổi ở tuổi 100: 1.700.000 đồng/người và 05 mét vải lụa.
- Người cao tuổi từ 101 tuổi trở lên: 3.000.000 đồng/người, bằng tiền.
- Định mức in thiếp, làm khung chúc thọ, mừng thọ: 70.000 đồng/bộ.
- Hỗ trợ kinh phí cho mỗi tổ dân phố tổ chức chúc thọ, mừng thọ: 3.000.000 đồng/ tổ dân phố và được hỗ trợ 01 lần/năm. Hoạt động chúc thọ, mừng thọ được tổ chức vào dịp Tết Nguyên đán hằng năm.

2.3. Nguyên tắc thực hiện

- Mỗi người cao tuổi đến tuổi chúc thọ, mừng thọ được nhận quà tặng, Giấy mừng thọ và Khung mừng thọ tối đa 01 lần/người/năm theo đúng mức tương ứng với độ tuổi.

- Trường hợp người cao tuổi thuộc diện được tặng quà từ trần trong tháng triển khai cấp quà, gia đình cử người đại diện hợp pháp tiếp nhận suất quà của tháng đó theo quy định.

2.4. Trình tự thực hiện

- Hằng năm, Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các phòng có liên quan rà soát, lập danh sách, người cao tuổi là công dân Việt Nam ở tuổi 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và từ 101 tuổi trở lên đang thường trú tại địa phương.

- Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với Phòng Kinh tế căn cứ danh sách đã rà soát để lập dự toán kinh phí quà tặng, in thiếp, làm khung và hỗ trợ các tổ dân phố; tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên theo thời hạn hướng dẫn hằng năm.

- Đối với người cao tuổi ở tuổi 100, lập danh sách đầy đủ họ và tên, năm sinh, địa chỉ thường trú, số căn cước công dân để gửi Sở Y tế tổng hợp.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định phê duyệt danh sách, mức quà và các nội dung chi chúc thọ, mừng thọ theo quy định.

- Ủy ban nhân dân phường phối hợp với Hội Người cao tuổi, các tổ dân phố và gia đình tổ chức chúc thọ, mừng thọ trang trọng, tiết kiệm, phù hợp nếp sống văn hóa, phong tục địa phương; thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời và công khai, đảm bảo đúng quy định.

3. Tặng quà Tết Nguyên đán đối với người khuyết tật là thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học

3.1. Đối tượng

- Người khuyết tật bẩm sinh có ông hoặc bà (nội, ngoại) đã hoặc đang hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

- Có đăng ký thường trú trên địa bàn thành phố Hải Phòng và được Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp Giấy xác định mức độ khuyết tật; mức độ khuyết tật gồm đặc biệt nặng, nặng, nhẹ.

3.2. Mức quà

Mức quà: 1.000.000 đồng/người, bằng tiền.

3.3. Trình tự thực hiện

- Tuyên truyền, thông báo chính sách; phối hợp với các tổ dân phố rà soát người khuyết tật bẩm sinh có ông, bà (nội, ngoại) thuộc diện nêu trên.

- Tổ chức xác định mức độ khuyết tật, cấp Giấy xác định mức độ khuyết tật bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch và đúng quy định hiện hành.

- Hằng năm, lập danh sách, dự toán kinh phí (số người, số tiền), báo cáo cơ quan cấp trên theo hướng dẫn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định phê duyệt danh sách đối tượng được tặng quà Tết Nguyên đán.

- Danh sách phải có đầy đủ: họ và tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ thường trú của người hưởng quà; họ tên và số quyết định hưởng trợ cấp của ông hoặc bà

(nội, ngoại) đã hoặc đang hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

4. Tặng quà Tết Nguyên đán đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

4.1. Đối tượng

Đối tượng Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt bao gồm 14 nhóm được quy định tại Điều 10 Luật Trẻ em và quy định chi tiết tại Mục 1, Chương II, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em. Trong đó:

- Trẻ em khuyết tật: là trẻ em thuộc một trong ba nhóm: trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng, trẻ em khuyết tật nặng, trẻ em khuyết tật nhẹ (được Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp Giấy xác định mức độ khuyết tật theo quy định tại Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật và Thông tư số 19/2026/TT- BYT ngày 09/6/2026 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện).

- Trẻ em nhiễm HIV/AIDS: Trẻ em nhiễm HIV/AIDS theo quy định pháp luật (có kết quả xét nghiệm của cơ quan y tế có thẩm quyền khẳng định tình trạng HIV "Dương tính").

- Trẻ em bị xâm hại tình dục: là trẻ em thuộc một trong các trường hợp: bị hiếp dâm, bị cưỡng dâm, bị giao cấu, bị dâm ô, bị sử dụng vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức (việc xác định trẻ em bị xâm hại tình dục căn cứ theo bản án hoặc quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án trừ trường hợp trẻ em bị xâm hại tình dục dẫn đến sinh con).

- Trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo: Trẻ em thuộc hộ nghèo mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày theo quy định của cơ quan có thẩm quyền; Trẻ em thuộc hộ cận nghèo mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Danh mục bệnh hiểm nghèo được quy định tại Thông tư số 50/2024/TTBYT, ngày 21/12/2024 của Bộ Y tế về ban hành danh mục bệnh hiểm nghèo để các tổ chức, cá nhân vận động tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày được ban hành kèm theo Thông tư số 25/2025/TT-BYT ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

4.2. Mức quà

Mức quà: 1.000.000 đồng/người, bằng tiền.

4.3. Nguyên tắc thực hiện

- Trẻ em là người dưới 16 tuổi, tính đến ngày mùng 1 Tết Âm lịch quy ra ngày dương lịch, có đăng ký thường trú hoặc tạm trú từ đủ 06 tháng trở lên trên địa bàn phường.

- Trường hợp một trẻ em thuộc nhiều nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt hoặc đồng thời là trẻ em khuyết tật và người khuyết tật thuộc thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học thì chỉ được hưởng ***01 suất quà/năm.***

4.4. Trình tự thực hiện

- Hằng năm, Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế, Công an phường, các trường học, các tổ dân phố và đơn vị liên quan rà soát, lập danh sách trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt đang thường trú hoặc tạm trú từ 06 tháng trở lên trên địa bàn phường theo biểu mẫu hướng dẫn.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế căn cứ danh sách đối tượng để lập dự toán kinh phí quà Tết; tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định phê duyệt danh sách trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được tặng quà Tết; việc tặng quà phải công khai, minh bạch, kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng, đúng chính sách và bảo đảm bảo vệ thông tin riêng tư của trẻ em.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của Ủy ban nhân dân phường theo phân cấp ngân sách nhà nước và kinh phí do cấp có thẩm quyền phân bổ.

- Nguồn xã hội hóa, tài trợ và các nguồn hợp pháp khác ngoài ngân sách nhà nước. Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phải đúng quy định, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các tổ dân phố, đơn vị liên quan thực hiện rà soát, lập danh sách đúng quy định.

- Chủ trì kiểm tra, đối chiếu hồ sơ đối tượng; tổng hợp danh sách và nhu cầu kinh phí chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi, quà Tết đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người khuyết tật là thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định phê duyệt danh sách, mức quà; phối hợp tổ chức trao quà, chúc thọ, mừng thọ và lập hồ sơ thanh quyết toán theo quy định.

- Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện; báo cáo Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo thời hạn hướng dẫn hằng năm; tham mưu xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội thẩm định, tổng hợp dự toán kinh phí; tham mưu bố trí, quản lý và thanh quyết toán kinh phí theo phân cấp, đúng Luật Ngân sách nhà nước và các quy định liên quan.

- Hướng dẫn chứng từ, thủ tục chi trả; kiểm tra việc sử dụng kinh phí, bảo đảm đúng nội dung, định mức, đối tượng và tiết kiệm, hiệu quả.

3. Công an phường

- Phối hợp xác minh thông tin cư trú, năm sinh, căn cước công dân và các dữ liệu cần thiết của đối tượng; hỗ trợ đối chiếu, làm sạch danh sách, phòng ngừa trùng lặp hoặc bỏ sót.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự tại các điểm tổ chức hoạt động chúc thọ, mừng thọ, trao tặng quà tập trung khi có yêu cầu.

4. Trạm Y tế phường

- Phối hợp xác minh thông tin liên quan đến trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh cần điều trị dài ngày và các nội dung chuyên môn y tế khác theo đúng thẩm quyền, bảo đảm bí mật thông tin cá nhân.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn gia đình hoàn thiện hồ sơ theo quy định; tham gia rà soát đối tượng khi được đề nghị.

5. Hội Người cao tuổi phường

- Chỉ đạo chi hội người cao tuổi các tổ dân phố, phối hợp rà soát, đối chiếu danh sách người cao tuổi đến tuổi chúc thọ, mừng thọ; tuyên truyền, vận động hội viên và gia đình cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác.

- Phối hợp tổ chức chúc thọ, mừng thọ trang trọng, tiết kiệm, phù hợp với phong tục và nếp sống văn hóa địa phương.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội có liên quan

- Phối hợp tuyên truyền, rà soát, giới thiệu đối tượng; vận động nguồn lực hợp pháp để chăm lo thêm cho các đối tượng chính sách xã hội, người cao tuổi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách tại địa phương; kịp thời phản ánh các trường hợp có dấu hiệu bỏ sót, trùng lặp hoặc thực hiện chưa đúng quy định.

7. Tổ trưởng các tổ dân phố

- Tổ chức thông báo rộng rãi chính sách; trực tiếp rà soát, lập danh sách ban đầu, niêm yết công khai theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin đối tượng trên địa bàn.

- Phối hợp xác minh, bổ sung hồ sơ; tổ chức chúc thọ, mừng thọ và trao quà đúng thời gian, đúng đối tượng; lập danh sách ký nhận, chứng từ và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân phường.

- Kịp thời báo cáo các trường hợp phát sinh, biến động cư trú, từ trần hoặc có dấu hiệu trùng lặp, sai đối tượng để điều chỉnh trước khi phê duyệt và chi trả.

8. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Tổ chức tuyên truyền các nội dung quy định tại Nghị quyết số 07/2026/NQ – HĐND ngày 23/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định chế độ quà tặng của thành phố hằng năm đối với người có công với cách mạng, các đối tượng chính sách xã hội và chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên cổng thông tin điện tử phường.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố báo cáo kết quả rà soát và tổ chức thực hiện về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) theo thời hạn được thông báo hằng năm.

Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cơ quan cấp trên.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố và tổ chức có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế thành phố (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các cơ quan, đơn vị, trường học;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Diện